

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 877/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Tuyết N, sinh năm 1978. Số CCCD: 079178025253; Ngày cấp: 12/01/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Thường trú: 451/3A Tỉnh lộ 8, Tổ A, Ấp E, xã C (xã P, huyện C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Đức P, sinh 1971. Số CCCD: 037071007555; Ngày cấp: 12/01/2025; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Thường trú: 451/3A Tỉnh lộ 8, Tổ A, Ấp E, xã C (xã P, huyện C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị Tuyết N và ông Phạm Đức P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Có 01 con chung là Phạm Thị Vân T, sinh ngày 12/01/2005. Con chung Phạm Thị Vân T đã trưởng thành, bà N và ông P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000 đồng do bà Ngô Thị Tuyết N tự nguyện chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0023985 ngày 08/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh. H lại cho bà Ngô Thị Tuyết N số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8;
- UBND xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi (nay xã Củ Chi) (Giấy CNKH số 137, quyền số 01/HT.00 ngày 27/12/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thương